

HƯỚNG DẪN CHỌN TỔ HỢP
Chương trình GDPT 2018, lớp 10 năm học 2022 - 2023

I. Chương trình giáo dục phổ thông 2018, lớp 10 năm học 2022-2023

1. Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm:

Toán; Ngữ văn; Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh); Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp; nội dung giáo dục địa phương.

2. Các môn học lựa chọn, học sinh lựa chọn 04 môn trong số các môn sau:

Vật lý; Hóa học; Sinh học; Địa lý; Giáo dục kinh tế và pháp luật; Công nghệ; Tin học; Âm nhạc; Mỹ thuật.

3. Đối với chuyên đề học tập, cụm chuyên đề học tập lựa chọn (cụm 03 chuyên đề):

Khi vào dạy học trực tiếp, dựa trên nguồn lực về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và trang thiết bị, nhà trường sẽ tổ chức phù hợp nhằm phân hóa sâu giúp học sinh tăng cường kiến thức và kỹ năng, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

4. Đối với môn học tự chọn (tiếng dân tộc thiểu số và ngoại ngữ 2): Trong năm học 2022 -2023, nhà trường chưa tổ chức dạy học.

II. Các phương án lựa chọn mà nhà trường định hướng.

Phương án 1: (thiên về khoa học tự nhiên) (dự kiến 02 lớp)

Bắt buộc	Các môn lựa chọn	Chuyên đề
1. Toán	1. Vật lý	1. Toán
2. Ngữ văn	2. Hoá học	2. Vật lý
3. Tiếng Anh	3. Sinh học	3. Hóa học
4. Lịch sử	4. Tin học	
5. Giáo dục thể chất (thể dục)		
6. Giáo dục quốc phòng và an ninh		
7. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp		
8. Nội dung giáo dục địa phương		

Phương án 2: (thiên về khoa học xã hội) (dự kiến 03 lớp)

Bắt buộc	Các môn lựa chọn	Chuyên đề
1. Toán	1. Địa lý	1. Văn
2. Ngữ văn	2. Giáo dục kinh tế và pháp luật	2. Lịch sử
3. Tiếng Anh	3. Tin học	3. Địa lý
4. Lịch sử	4. Công nghệ nông nghiệp	
5. Giáo dục thể chất (thể dục)		
6. Giáo dục quốc phòng và an ninh		
7. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp		
8. Nội dung giáo dục địa phương		

Phương án 3: Học sinh tự ghi 04 môn lựa chọn trong số 09 môn: Vật lí; Hóa học; Sinh học; Địa lí; Giáo dục kinh tế và pháp luật; Tin học; Công nghệ; Mỹ thuật; Âm nhạc.

Bắt buộc	Các môn lựa chọn	Chuyên đề
1. Toán	1. Vật lí	
2. Ngữ văn	2. Hoá học	
3. Tiếng Anh	3. Sinh học	
4. Lịch sử	4. Tin học	
5. Giáo dục thể chất (thể dục)	5. Địa lí	
6. Giáo dục quốc phòng và an ninh	6. Giáo dục kinh tế và pháp luật	
7. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	7. Công nghệ	
8. Nội dung giáo dục địa phương	8. Âm nhạc	
	9. Mỹ thuật	

Lưu ý: Đối với phương án 3, sau khi tổng hợp, tùy tình hình thực tế và kết quả học tập của các năm THCS (cấp 2). Nếu số học sinh đăng ký không đủ, hoặc quá nhiều, hoặc không tập trung vào một số môn nhất định, hoặc nhà trường không thể đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh thì nhà trường sẽ tự động sắp xếp vào phương án 1 hoặc phương án 2. Việc lựa chọn các phương án phải thực hiện bằng phiếu (có mẫu kèm theo).

III. Danh mục sách giáo khoa

TT	Môn và chuyên đề học tập	Tên bộ sách	Nhà xuất bản	Ghi chú
1	Toán	Cánh Diều	ĐH Sư phạm	
2	Ngữ Văn	Cánh Diều	ĐH Huế	
3	Tiếng Anh	Global Success	GD Việt Nam	
4	Lịch sử	Cánh Diều	ĐH Sư phạm	
5	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Cánh Diều	ĐH Sư phạm	
6	Giáo dục thể chất	Kết nối tri thức với CS	GD Việt Nam	X
7	Vật lí	Cánh Diều	ĐH Sư phạm	
8	Hóa học	Cánh Diều	ĐH Sư phạm	
9	Sinh học	Cánh Diều	ĐH Sư phạm	
10	Tin học	Cánh Diều	ĐH Sư phạm	
11	Địa lí	Cánh Diều	ĐH Sư phạm	
12	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Cánh Diều	ĐH Huế	
13	Công nghệ	Cánh Diều	ĐH Huế	
14	Âm nhạc	Kết nối tri thức với CS	GD Việt Nam	X
15	Mỹ thuật	Kết nối tri thức với CS	GD Việt Nam	X
16	Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	Cánh Diều	ĐH Huế	
17	Giáo dục địa phương			X

Lưu ý: Ngoài các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc (bắt buộc). Việc mua sách giáo khoa gắn liền với việc chọn môn học (phương án 1, 2 và 3) và chuyên đề học tập.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ THEO TỔ HỢP MÔN HỌC
NĂM HỌC 2022 – 2023

I. LÝ LỊCH CÁ NHÂN

1. Họ và tên:..... Trường THCS:
2. Ngày, tháng, năm sinh:/...../..... Dân tộc:
3. Nơi sinh (xã, huyện, tỉnh):..... Giới tính:.....
6. Số điện thoại học sinh:.....
7. Số điện thoại cha, mẹ, ông bà hoặc người giám hộ:
-
8. Nơi ở hiện nay (ghi rõ số nhà, thôn /buôn/bản, khối..., xã, huyện, tỉnh):
-
9. Thuộc gia đình hộ nghèo, cận nghèo, hộ ưu tiên khác (photo công chứng kèm theo):.....
-
10. Các thành tích tiêu biểu khi học ở THCS:

II. LỰA CHỌN TỔ HỢP

Phương án	Đánh dấu “X” vào ô lựa chọn	Môn lựa chọn <i>(nếu chọn phương án 3)</i>
Phương án 1		
Phương án 2		
Phương án 3		
		1. Vật lí
		2. Hoá học
		3. Sinh học
		4. Tin học
		5. Địa lí
		6. Giáo dục kinh tế và pháp luật
		7. Công nghệ
		8. Âm nhạc
		9. Mỹ thuật

Phụ huynh học sinh
(ký, ghi rõ họ tên)

Ea Kar, ngàytháng.....năm 2022
Học sinh ký tên